

Bản án số: 48/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 07/5/2025
“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Quang.
2. Bà Ngô Thị Út Hậu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Anh Dũng.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 54/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Kim Ph V**, sinh năm 2000 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu vực Thới Hưng, phường LH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh **Đinh Minh Tr**, sinh năm 1996 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu vực Bắc Vàng, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị V trình bày: Vào năm 2018 do quen biết nên chị và anh Tr được sự đồng ý của 02 gia đình tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường LH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc có 02 người con chung tên Đinh Minh Ng, sinh ngày 01/10/2019 và Đinh Minh Ph, sinh ngày 26/11/2021. Tuy nhiên, đến giữa năm 2024 cả hai phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường bất hoà về tình cảm và kinh tế.

Nay xét thấy không còn tình cảm với nhau nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Đinh Minh Tr.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Đinh Minh Ng, sinh ngày 01/10/2019 và Đinh Minh Ph, sinh ngày 26/11/2021 hiện đang chung sống với chị

V, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng 02 người con đến tuổi trưởng thành. Yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000 đồng/02 người con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Tr trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị V về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn.

Qua yêu cầu khởi kiện của chị V thì anh có ý kiến như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất thuận tình ly hôn với chị V.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Đinh Minh Ng, sinh ngày 01/10/2019 và Đinh Minh Ph, sinh ngày 26/11/2021 hiện đang chung sống với chị V, sau khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi 02 người con đến trưởng thành. Không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Có một sổ nữ trang vàng cưới gồm 25 chỉ vàng 24K, 10 chỉ vàng 18K. Sổ nữ trang này hiện nay chị V đang giữ nên yêu cầu được chia $\frac{1}{2}$ sổ vàng này.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Chị V trình bày bổ sung: Đối với sổ vàng hiện nay đã bán tiêu xài không còn. Nên chị không đồng ý chia theo yêu cầu của anh Tr.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn rút lại yêu cầu phản tố về việc chia tài sản, bị đơn yêu cầu được nuôi dưỡng một người con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật:* Chị Phạm Kim Ph V và anh Đinh Minh Tr do quen biết nên tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và điều chỉnh. Quá trình chung sống, có phát sinh mâu thuẫn nên chị V khởi kiện yêu cầu ly hôn. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là “*Tranh chấp ly hôn*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Xét quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Kim Ph V và anh Đinh Minh Tr chung sống với nhau vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại UBND phường LH, quận Ô Môn theo quy định của pháp luật. Chị V cho rằng trong thời gian chung sống giữa chị với anh Tr phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về cuộc sống, thường bất hòa về tình cảm và kinh tế gia đình nên thường xuyên cãi vã nhau. Sau đó, chị V về gia đình cha mẹ ruột chung sống từ giữa năm 2024 đến nay. Trong thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai.

Tại buổi hoà giải ngày 18/3/2025 và tại phiên toà hôm nay anh Tr thống nhất thuận tình ly hôn với chị V. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện ly hôn của các đương sự.

[3] *Về con chung*: Có 02 người con chung tên Đinh Minh Ng, sinh ngày 01/10/2019 và Đinh Minh Ph, sinh ngày 26/11/2021 hiện đang chung sống với chị V. Sau khi ly hôn chị V yêu cầu được nuôi dưỡng 02 người con chung đến trưởng thành, anh Tr yêu cầu được nuôi dưỡng 01 người con đến tuổi trưởng thành.

[3.1] Xét thấy, cháu Ng và cháu Ph hiện nay còn rất nhỏ. Từ khi chị V và anh Tr sống ly thân đến nay thì chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu, đến nay hai cháu cũng dần ổn định với cuộc sống mới của mình. Do đó, để không làm xáo trộn cuộc sống của các cháu nên cần phải tiếp tục giao cháu Ng và cháu Ph cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Song, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con là người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở anh Đinh Minh Tr thực hiện quyền này.

[3.2] Xét yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên toà anh Tr và chị V thỏa thuận được với nhau về vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Anh Tr đồng ý cấp dưỡng 02 người con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng và được chị V chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự.

[5] *Về tài sản chung*: Không có, không xem xét.

[6] *Về nợ chung*: Không có, không xem xét.

Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[7] *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều:

- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Kim Ph V.

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Phạm Kim Ph V và anh Đinh Minh Tr.

- Về con chung: Giao cháu Đinh Minh Ng, sinh ngày 01/10/2019 và Đinh Minh Ph, sinh ngày 26/11/2021 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Đinh Minh Tr, không ai được quyền cản trở anh Tr thực hiện quyền này.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đinh Minh Tr về việc cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 người con/tháng (Năm triệu đồng cho 02 người

con trên tháng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Đinh Minh Ng và cháu Đinh Minh Ph đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Kim Ph V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004871 ngày 20/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (công nhận chị V đã nộp xong).

- Về án phí cấp dưỡng: Buộc anh Đinh Minh Tr phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Ô Môn;
- Đương sự;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND (nơi đkkh);
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phương Văn Chính